

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 36 /2023/DS-ST
Ngày 17 – 4 - 2023
*V/v tranh chấp “Hợp đồng mua
bán”*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Văn Núi

2/ Ông Dương Vương Đạo

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang:
Không tham gia.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Võ Thị Hồng H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số 50, Đ K, Khu phố V, Phường A, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:*

- Nguyễn Thành K, sinh năm 1979.

- Võ Thị Thanh H, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Ấp Phú H, xã Phú T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trịnh Văn HG, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số 50, Đ K, Khu phố V, Phường A, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

*(Tại phiên tòa, bà H, anh K, chị H có mặt,
ông HG có đơn xin vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án,
nguyên đơn bà Võ Thị Hồng H trình bày:*

Từ năm 2014 đến năm 2021 bà có bán thức ăn thủy sản cho anh K và chị H, thỏa thuận cuối mỗi vụ tôm sẽ trả tiền, nhưng bên anh K và chị H không thực hiện. Ngày 13/4/2022 hai bên có đối chiếu công nợ lập biên bản thỏa thuận với số tiền mua thức ăn thủy sản còn thiếu là 2.672.191.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm bảy mươi hai triệu một trăm chín mươi một ngàn đồng) và số tiền lãi phát sinh từ ngày 27/9/2021 đến 30/11/2022 là 566.650.913 đồng (Năm trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm năm mươi ngàn chín trăm mười ba đồng).

Nay bà yêu cầu anh K và chị H trả số tiền mua bán thức ăn thủy sản gồm tiền vốn và lãi tổng cộng là 3.238.841.913 đồng (Ba tỷ hai trăm ba mươi tám triệu tám trăm bốn mươi một ngàn chín trăm mười ba đồng).

Tại phiên tòa, bà H yêu cầu anh K, chị H trả cho bà và chồng là ông Trịnh Văn HG số tiền vốn và tiền lãi chậm trả từ ngày 13/4/2022 đến nay (tính tròn là 12 tháng) với lãi suất theo quy định là 0,83%, thực hiện khi án có hiệu lực.

** Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Thành K và chị Võ Thị Thanh H trình bày:*

Anh K và chị H thống nhất số tiền mua thức ăn thủy sản còn thiếu của bà H gồm vốn và lãi là 3.238.841.913 đồng (Ba tỷ hai trăm ba mươi tám triệu tám trăm bốn mươi một ngàn chín trăm mười ba đồng), nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên anh chị xin trả dần mỗi năm 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa, anh K, chị H đồng ý trả số tiền vốn và đề nghị giảm tiền lãi, xin trả dần.

** Trong quá trình giải quyết vụ án ông Trịnh Văn HG trình bày:*

Ông HG thống nhất với yêu cầu khởi kiện của vợ là bà H, yêu cầu anh K và chị H trả số tiền mua bán thức ăn thủy sản gồm tiền vốn và lãi tổng cộng là 3.238.841.913 đồng (Ba tỷ hai trăm ba mươi tám triệu tám trăm bốn mươi một ngàn chín trăm mười ba đồng), thực hiện khi án có hiệu lực.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa các bên đương sự là tranh chấp về “Hợp đồng mua bán tài sản” được xem xét, giải quyết theo quy định Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Xét sự vắng mặt của bị đơn ông Trịnh Văn HG tại phiên tòa, do ông HG có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Hồng H là có căn cứ. Bởi lẽ; bà có cung cấp chứng cứ là biên nhận chốt công nợ viết tay do anh K, chị H ký nhận nợ với bà H, ông HG vào ngày 13/4/2022, đồng thời tại phiên tòa anh K, chị H đã thừa nhận còn nợ tiền vốn và thời gian ký nợ đúng như phía nguyên đơn trình bày. Như vậy, hai bên đã xác lập giao dịch mua bán thức ăn thủy sản, quá trình thực

hiện hợp đồng anh K và chị H đã được nhận tài sản, nhưng chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả tiền, nên phải có nghĩa vụ trả tiền theo hợp đồng. Bà H yêu cầu anh K và chị H trả số tiền mua bán còn nợ gồm vốn là 2.672.191.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm bảy mươi hai triệu một trăm chín mươi một ngàn đồng). Anh K và chị H thừa nhận và đồng ý trả số tiền trên.

[4] Xét yêu cầu của bà H về tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, vào ngày 13/4/2022 anh K và chị H đã ký giấy nợ và cam kết trả tiền, nhưng đến nay chưa thực hiện, nên phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự. Thời gian từ ngày 13/4/2022 đến thời điểm xét xử sơ thẩm với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 là 0,83%/ tháng. Như vậy, số tiền lãi là: 2.672.191.000 đồng x 0,83%/tháng x 12 tháng (làm tròn) = 266.148.000 đồng (Hai trăm sáu mươi sáu triệu, một trăm bốn mươi tám ngàn đồng).

[5] Về thời gian trả nợ: anh K, chị H đồng ý trả tiền vốn và tiền lãi nêu trên, nhưng đề nghị trả dần là một năm trả 30.000.000đ. Đề nghị này không được bà H chấp nhận, đồng thời xét thấy thời gian trả tiền của anh K, chị H kéo dài quá lâu, trái với quy định pháp luật, gây thiệt thòi quyền lợi cho phía bà H. Do đó, buộc anh K, chị H trả tiền vốn và tiền lãi khi án có hiệu lực.

[6] Về án phí: Yêu cầu của bà H được chấp nhận hoàn toàn nên anh K và chị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, anh K, chị H gặp sự kiện bất khả kháng do nuôi tôm bị thua lỗ, kinh tế đang gặp khó khăn được Ủy ban nhân dân xã Tân P xác nhận, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm 50% tiền án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 430, 440, 357 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26; khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Hồng H.

Buộc anh Nguyễn Thành K và chị Võ Thị Thanh H có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị Hồng H, ông Trịnh Văn HG số tiền mua thức ăn thủy sản còn nợ là 2.672.191.000 đồng (*Hai tỷ, sáu trăm bảy mươi hai triệu, một trăm chín mươi một ngàn đồng*), tiền lãi chậm trả là 266.148.000 đồng (*Hai trăm sáu mươi sáu triệu, một trăm bốn mươi tám ngàn đồng*), tổng cộng là 2.938.339.000đồng (*Hai tỷ, chín trăm ba mươi tám triệu, ba trăm ba mươi chín ngàn đồng*). Thực hiện khi án có hiệu lực.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu khoản tiền lãi suất phát sinh do chậm trả tiền, mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

Anh Nguyễn Thành K và chị Võ Thị Thanh H phải chịu 90.766.000 đồng án phí, được giảm 50% nên phải nộp 45.383.000đ (*Bốn mươi lăm triệu, ba trăm tám mươi ba ngàn đồng*) án phí dân sự.

Bà Võ Thị Hồng H không phải chịu án phí, nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 48.388.000 đồng theo biên lai thu số 0008405 ngày 30/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà H, anh K, chị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với ông HG vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày ông nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện TPĐ;
- Chi cục THADS huyện TPĐ;
- Dương sự;
- Lưu HS, án văn;
- Đăng công TTĐT.

Đặng Văn Lắm